

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH QUẢNG TRỊ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-PT

Ngày 24 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hoài Thủy;

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Phương;

Ông Lê Văn Luật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:
Ông Trần Cúc Phương - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 23 và 24 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 16/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo **Ngô Văn P**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2024/HS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Văn P, sinh ngày: 04/5/2004 tại **huyện H, tỉnh Quảng Trị**; Nơi cư trú: **K, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị**; Nghề nghiệp: thợ cắt tóc; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Ngô Văn T** (đã chết) và bà **Hồ Thị M**, sinh năm 1969; Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị **Hoàng Thị L** và có 01 con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

Bị hại: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1965; Nơi cư trú: **K, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị**; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Bà Hồ Thị M, sinh năm: 1969; Nơi cư trú: **K, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị**, có mặt.

- Anh Phan Minh Trường S, sinh năm: 2003, nơi cư trú: **K, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị**; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Tuấn V, sinh năm: 2000, nơi cư trú: K, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/6/2023 bị cáo P đi chơi về thì nhìn thấy xe mô tô của ông Nguyễn Văn H dựng trong vườn cà phê phía sau nhà mình. Do biết ông H và mẹ mình là bà Hồ Thị M có mối quan hệ tình cảm với nhau nhưng P không đồng ý nên đứng bên ngoài gọi ông H ra khỏi nhà để nói chuyện nhưng ông H không ra. Một lúc sau P nhìn thấy ông H đi ra từ cửa phía sau nhà đến vị trí để xe máy để ra về, P gọi nhưng ông H không quay lại, lúc này P nhặt 01 gậy cây cà phê dài 1,1m trong vườn nhà rồi đi đến đứng phía sau lưng ông H, tay phải cầm gậy vừa nhặt được đánh theo chiều ngang 01 cái từ phải qua trái trúng vào lưng của ông H. Sau đó P lao đến đè ông H xuống đất và dùng tay đâm nhiều cái vào mặt ông H. Lúc này, bà M vào can ngăn nên P dừng lại; ông H nhặt gậy cà phê mà P vừa dùng để đánh mình đem về nhà cất giữ rồi đến sơ cứu tại Phòng khám Đ, ngày 05/6/2023 đến điều trị tại Trung tâm y tế huyện H đến ngày 08/6/2023 thì chuyển đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Q.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 392-23/KLTTCT-GĐPY ngày 05/9/2023 của Trung tâm giám định y khoa - Pháp y tỉnh T kết luận:

Nguyễn Văn H bị chấn thương ngực kín gãy cung sau xương sườn VIII trái, can vững: 2%; Chấn thương ngực kín gãy cung sau hai điểm xương sườn IX trái, can xấu: 3,5%; Chấn thương đụng dập đáy phổi trái, tràn dịch màng phổi trái lượng ít, đáp ứng điều trị nội khoa: 8%.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 13%.

Vật gây, cơ chế hình thành vết thương: Tổn thương ngực kín gãy hai xương sườn bên trái và đụng dập phổi trái do tác động với vật tày.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn H và Ngô Văn P thỏa thuận bồi thường số tiền 6.000.000đồng (tiền viện phí, chi phí đi lại, điều trị thương tích) ông H đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Về thu giữ, tạm giữ vật chứng:

Tạm giữ 01 gậy gỗ loại gậy cà phê, có kích thước dài 1,1m (do ông Nguyễn Văn H giao nộp).

Bản án số 08/2024/HS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật

hình sự xử phạt bị cáo **Ngô Văn P** 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/02/2024, bị cáo **Ngô Văn P** kháng cáo bản án xin phạt tù cho hưởng án treo, lý do: Tỷ lệ tổn thương của ông **H** 13% là không chính xác; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã khắc phục hậu quả xảy ra; bản thân là lao động chính trong gia đình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố Tụng hình sự bác kháng cáo của bị cáo **Ngô Văn P**, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo **Ngô Văn P** phù hợp với các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự về chủ thể kháng cáo và thời hạn kháng cáo. Tại phiên tòa bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo **Ngô Văn P** đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 03/6/2023, tại vườn cà phê nhà mình, bị cáo **Ngô Văn P** đã vô cớ có hành vi dùng tay phải cầm 01 gậy cây cà phê đánh theo chiều ngang 01 cái từ phải qua trái vào lưng của ông **Nguyễn Văn H** (bị cáo và ông **H** không có mâu thuẫn).

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 392-23/KLTTCT-GDPY ngày 05/9/2023 của **Trung tâm giám định y khoa - Pháp y tỉnh T** kết luận: **Nguyễn Văn H** bị chấn thương ngực kín gây cung sau xương sườn VIII trái, can vững: 2%; Chấn thương ngực kín gây cung sau hai điểm xương sườn IX trái, can xấu: 3,5%; Chấn thương đụng dập đáy phổi trái, tràn dịch màng phổi trái lượng ít, đáp ứng điều trị nội khoa: 8%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Nguyễn Văn H** tại thời điểm giám định là 13%.

Gậy cây cà phê (chiều dài 1,1m đường kính 3 đến 4cm) mà bị cáo **P** dùng đánh ông **H** là hung khí nguy hiểm; giữa bị cáo **P** và ông **H** không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo đánh ông **H** gây thương tích 13%. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa xử phạt bị cáo **Ngô Văn P** về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự với 02 tình tiết định khung là “*Dùng hung khí nguy hiểm*” và “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo **Ngô Văn P**, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Giữa bị cáo và người bị hại ông **Nguyễn Văn H** không có mâu thuẫn gì, nhưng bị cáo đã dùng gậy cây cà phê đánh vào lưng ông **H**. Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 392-23/KLTTCT-GDPY ngày 05/9/2023 của **Trung tâm giám định y khoa - Pháp y tỉnh T** kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Nguyễn Văn H** tại thời điểm giám định là 13%. Bị cáo thừa nhận thương tích của ông **H** do bị cáo gây ra và bị cáo hoàn toàn đồng ý, không có ý kiến gì khác đối với Kết luận giám định pháp y về thương tích.

Tại giai đoạn sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho bị hại số tiền 6.000.000đồng và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xem xét bị cáo có nhân thân tốt nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 18 tháng tù là đúng với tính chất, hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Tuy nhiên, tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo **Ngô Văn P** cung cấp đơn trình bày hoàn cảnh có xác nhận của **Ủy ban nhân dân thị trấn K**. Hội đồng xét xử thấy rằng đây là tình tiết mới, cũng như quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành đường lối, chính sách của Nhà nước; hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên cần xem xét, giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng chấp nhận một phần kháng cáo giảm hình phạt cho bị cáo.

[4] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo **Ngô Văn P** được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo **Ngô Văn P** để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo **Ngô Văn P**, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên xử:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Ngô Văn P**: 12 (Mười hai) tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Ngô Văn P** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an h. Hướng Hóa;
- VKSND h. Hướng Hóa;
- TAND h. Hướng Hóa;
- Chi cục THADS h. Hướng Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoài Thủy